# BÀI 28. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## 1. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN

### 1.1 Biết

1. Lĩnh vực khoa học nào áp dụng các nguyên lý sinh thái học để đưa hệ sinh thái bị suy thoái hoặc bị phá hủy về gần nhất với hệ sinh thái tự nhiên?

**A.** Sinh thái học phục hồi.

**B.** Sinh thái học phân tích.

**C.** Sinh thái học bảo tồn.

**D.** Đa dạng sinh học.

1. Hoạt động nào sau đây là biện pháp cải tạo sinh học?

**A.** Trồng các cây họ đậu để làm giàu nitrogen cho hệ sinh thái nghèo dinh dưỡng.

**B.** Thêm hạt của thực vật có khả năng tích lủy chromium vào đất đã bị nhiễm chromium.

**C.** San bằng đất trên một khu đồi để xây dựng công viên.

**D.** Nắn lại dòng chảy của một con sông.

1. Bảo tồn đa dạng sinh học là bảo vệ và quản lý

**A.** cá thể, quần thể và quần xã sinh vật.

**B.** nguồn gen, các loài sinh vật và các hệ sinh thái.

**C.** các hóa thạch, sinh vật sống và sinh cảnh.

**D.** nguồn gen, các hóa thạch và sinh vật sống.

1. Đối với những dòng sông có tốc độ chảy mạnh gây xói lở, các nhà sinh thái học ưu tiên phục hồi yếu tố nào trước?

 **A.** thành phần hữu cơ.

 **B.** thành phần vật lí.

 **C.** thành phần vô sinh.

 **D.** thành phần hữu sinh.

1. Phát triển bền vững là sự phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu của

**A.** hiện tại.

**B.** hiện tại và tương lai.

**C.** tương lai.

**D.** quá khứ và hiện tại.

1. Biện pháp 3T trong hạn chế ô nhiễm môi trường gồm

 **A.** tăng bảo vệ, tái sử dụng và tái chế.

 **B.** tiết giảm, tái sử dụng và tái chế.

 **C.** tiết giảm, tăng sử dụng, tăng đa dạng sinh học.

 **D.** tăng bảo vệ, tái sử dụng và tăng đa dạng sinh học.

1. Những hoạt động nào sau đây góp phần hạn chế ô nhiễm môi trường

 **A.** tăng sử dụng các phương tiện giao thông công cộng và hạn chế các phương tiện cá nhân.

 **B.** sử dụng các loại phân bón vô cơ tổng hợp để bổ sung đầy đủ chất dinh dưỡng cho đất.

 **C.** hạn chế xem tivi và tăng cường sử dụng các thiết bị điện tử cá nhân để tiết kiệm năng lượng điện.

 **D.** khuyến khích người dân sinh thêm con để không thiếu hụt nguồn lao động trong tương lai.

1. Khí đóng góp chính tới 50% cho việc gây ra hiệu ứng nhà kính?

 **A.** CO2.

 **B.** Nitrogen oxide.

 **C.** CFC.

 **D.** Methane.

### 1.2 Thông hiểu

1. Giáo dục môi trường **không** có trọng tâm nào sau đây?

**A.** Đưa ra những dự đoán về các vấn đề môi trường và thực hiện các nghiên cứu cải tạo môi trường sống.

**B.** Thúc đẩy sự tham gia của tất cả người dân có tư duy phản biện, sáng tạo khi giải quyết các vấn đề môi trường.

**C.** phát triển kĩ năng để hành động một cách độc lập hoặc phối hợp nhằm nâng cao chất lượng môi trường.

**D.** Tôn trọng yêu mến thiên nhiên và môi trường, có hành động tích cực và thiết thực để bảo vệ môi trường.

1. Đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển kinh tế, xã hội và môi trường là yếu tố cần thiết để phát triển bền vững vì

**A.** sự phát triển kinh tế thường dẫn tới sự gia tăng nguồn tài nguyên thiên nhiên và giảm ô nhiễm môi trường.

**B.** suy thoái môi trường dẫn đến suy giảm sức khỏe, suy giảm kinh tế và gây ra những xáo trộn xã hội.

**C.** sự phát triển kinh tế làm giảm khoảng cách giàu nghèo và tạo sự công bằng trong sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

**D.** xã hội phát triển dẫn tới gia tăng các nhu cầu tiêu dùng, khai thác tài nguyên và giảm lượng chất thải.

1. Hoạt động nào sau đây không phải là phát triển bền vững?

**A.** Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên.

**B.** Tăng cường khai thác tài nguyên thiên nhiên để phát triển kinh tế.

**C.** Hạn chế sử dụng điều hòa nhiệt độ, xe chạy bằng xăng, dầu.

**D.** Tăng cường sử dụng các loại phân bón hữu cơ, thuốc trừ sâu sinh học.

1. Hoạt động nào sau đây không làm suy giảm đa dạng sinh học?

**A.** Làm mất nơi ở.

**B.** Xuất hiện các loài du nhập.

**C.** Khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên.

**D.** Bảo tồn đa dạng sinh học.

1. Làm giàu đa dạng sinh học là biện pháp sử dụng (1) để bổ sung, làm tăng các yếu tố (2) cho hệ sinh thái. Vị trí (1) và (2) tương ứng là

**A.** (1) vi sinh vật, (2) cần thiết.

**B.** (1) vi sinh vật, (2) dinh dưỡng.

**C.** (1) sinh vật, (2) cần thiết.

**D.** (1) sinh vật, (2) dinh dưỡng.

1. Tác nhân **không** gây ô nhiễm môi trường

 **A.** các khí thải do hoạt động của nền công nghiệp.

 **B.** hoạt động của nền nông nghiệp sinh thái.

 **C.** các chất thải sinh hoạt.

 **D.** công nghiệp quốc phòng và các hoạt động chiến tranh.

1. Nguyên nhân **không** gây ra sự suy giảm đa dạng sinh học và nguồn lợi sinh vật là

 **A.** khai thác quá mức nguồn lợi sinh vật.

 **B.** hủy diệt nơi sống và các hệ sinh thái.

 **C.** môi trường suy giảm do các hoạt động của con người.

 **D.** phát triển quá mức các hệ sinh thái nhân tạo.

**Câu 8.** Những nguyên nhân nào gây nên sự suy giảm cuộc sống con người?

I. Hiện tượng Elnino và hiện tượng Lanina.

II. Sự bất công trong việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển.

III. Khai thác các hệ sinh thái một cách không bền vững.

IV. Sự gia tăng dân số ngày một nhanh, gây sức ép ngày càng lớn lên tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

**A.** I, III và IV.

**B.** I, II và III.

**C.** II, III và IV.

 **D.** I, II, III và IV.

### 1.3 Vận dụng

**Câu 1.** Năm 2005, ít nhất 10 con gấu xám Bắc Mĩ trong hệ sinh thái Yellowstone đã bị giết do tiếp xúc với con người. Nguyên nhân những cái chết này là do: va chạm với ô tô, thợ săn nổ súng khi bị một con gấu xám cái tấn công với đàn con gần đó và các nhà quản lí khu bảo tồn giết chết những con gấu tấn công gia súc liên tục. Biện pháp nào sau đây phù hợp để thực hiện bảo tồn loài gấu ở khu vực này bằng cách giảm thiểu những va chạm giữa gấu và con người?

 **A.** Quy định giới hạn tốc độ phương tiện giao thông trên đường trong khu vực vườn quốc gia.

 **B.** Ngăn cấm không cho con người đến khu vực này.

 **C.** Quy định thời gian và địa điểm các mùa săn bắn.

 **D.** Cấm săn bắn trên toàn khu bảo tồn.

**Câu 2.** Trong các hệ sinh thái, bậc dinh dưỡng của tháp sinh thái được kí hiệu là A, B, C, D và E. Sinh khối ở một bậc là: A = 400 kg/ha; B = 500 kg/ha; С = 4000 kg/ha; D = 60 kg/ha; E = 4 kg/ha. Các bậc dinh dưỡng của tháp sinh thái được sắp xếp từ thấp lên cao, theo thứ tự như sau:

 Hệ sinh thái 1: А В C E. Hệ sinh thái 2: A В D E.

 Hệ sinh thái 3: С A B E. Hệ sinh thái 4: С A D E.

Trong các hệ sinh thái trên, hệ sinh thái nào **không** tồn tại?

 **A.** Hệ sinh thái 1.

 **B.** Hệ sinh thái 2.

 **C.** Hệ sinh thái 3.

 **D.** Hệ sinh thái 4.

***Hướng dẫn giải: đáp án A.***

*- Hệ sinh thái 1 có sinh khối của sinh vật sản xuất nhỏ hơn nhiều lần sinh vật tiêu thụ bậc 2 do đó không tồn tại.*

*- Hệ sinh thái 2 có thể tồn tại trong thời gian ngắn, là hệ sinh thái thủy sinh.*

*- Hệ sinh thái 3 là hệ sinh thái bền vững do có sinh khối sinh vật sản xuất lớn. Sinh vật tiêu thụ bậc 2 có nhiều loại rộng thực.*

*- Hệ sinh thái 4 là hệ sinh thái bền vững do có hình tháp sinh thái cơ bản, sinh khối sinh vật sản xuất lớn.*

## 2. CÂU HỎI ĐÚNG - SAI

### 2.1 Biết

1. Khi nói về phát triển bền vững, mỗi nhận định sau đây Đúng hay Sai?

**a.** Phát triển bền vững là sự phát triển đáp ứng nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ tương lai.

**b.** Đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển kinh tế, xã hội và môi trường là yếu tố cần thiết để phát triển bền vững.

**c.** Khai thác hợp lý đồng thời xây dựng khu bảo tồn biển để duy trì ổn định nguồn tài nguyên thiên nhiên cho các thế hệ tương lai là một biện pháp về phát triển bền vững.

**d.** Nông nghiệp bền vững cho phép sản xuất cây trồng hoặc vật nuôi mà không gây thiệt hại cho con người hoặc hệ sinh thái, ngăn chặn các tác động bất lợi đối với đất, nước, không khí, da dạng sinh học.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Đúng.

**b.** Đúng.

**c.** Đúng.

**d.** Đúng.

1. Khi nói về nguyên tắc của sự phát triển bền vững ở Việt Nam, mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai?

**a.** Phát triển song hành với đảm bảo an ninh lương thực, năng lượng.

**b.** Phát triển đảm bảo sự công bằng nhu cầu thế hệ hiện tại và tương lai.

**c.** Giảm phát sinh các chất khí thải vào môi trường (nước, đất).

**d.** Con người là trung tâm của sự phát triển bền vững.

#### \* Hướng dẫn giải

**a** Đúng.

**b.** Đúng.

**c.** Sai. Không nằm trong 8 nguyên tắc của sự phát triển bền vững ở Việt Nam.

**d.** Đúng.

1. Phát triển đáp ứng được nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu đó của các thế hệ tương lai, mỗi khẳng định sau đây về vấn đề trên là **Đúng** hay **Sai**?

**a.** Đó chính là sự phát triển bền vững.

**b.** Đó là định hướng phát triển bền vững.

**c.** Đó là mục tiêu phát triển bền vững.

**d.** Đó là giải pháp phát triển bền vững.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Đúng.

**b.** Sai. Có 03 định hướng.

**c.** Sai. Có 17 mục tiêu.

**d.** Sai. Có 05 giải pháp.

### 2.2 Thông hiểu

1. Khi nói đến nguyên nhân làm cho nhiệt độ trái đất ngày càng tăng lên, mỗi nguyên nhân sau đây là Đúng hay Sai?

**a.** Thiên tai cực đoan.

**b.** Ô nhiễm nước biển.

**c.** Hệu ứng nhà kính.

**d.** Mưa acid, băng tan.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Sai. Nguyên nhân hiện nay nhiệt độ Trái Đất ngày càng tăng lên là do hiện tượng hiệu ứng nhà kính, các hoạt động công nghiệp và tàn phá rừng.

**b.** Sai. Nguyên nhân hiện nay nhiệt độ Trái Đất ngày càng tăng lên là do hiện tượng hiệu ứng nhà kính, các hoạt động công nghiệp và tàn phá rừng.

**c.** Đúng.

**d.** Sai. Nguyên nhân hiện nay nhiệt độ Trái Đất ngày càng tăng lên là do hiện tượng hiệu ứng nhà kính, các hoạt động công nghiệp và tàn phá rừng.

1. Mỗi phát biểu sau đây là **Đúng** hay **Sai** về vấn đề môi trường?

**a.** Sự phát triển khoa học kĩ thuật là nguyên nhân ô nhiễm môi trường.

**b.** Phải bằng mọi cách sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

**c.** Hiện nay môi trường sinh thái bị ô nhiễm và suy thoái nghiêm trọng.

**d.** Giải quyết vấn đề môi trường cần cả chính trị, kinh tế và khoa học.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Sai. Sự phát triển của khoa học kĩ thuật sẽ hạn chế phần nào tác động có hại đến môi trường (xử lí chất thải, tái chế các sản phẩm đã qua sử dụng, sản xuất năng lượng thay thế,…)

**b.** Đúng.

**c.** Đúng.

**d.** Đúng.

1. Khi nói về nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thủng tầng ozon, mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai?

**a.** Do phát thải các khí gây hại trong sản xuất và sinh hoạt của con người.

**b.** Hoạt động phun trào của núi lửa, thiên tai.

**c.** Tác động của các trận bão lớn, áp thấp nhiệt đới và hoạt động sản xuất.

**d.** Sự suy giảm diện tích rừng, phát triển nông nghiệp xanh, khai thác than.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Đúng.

**b.** Sai. Nguyên nhân chính của việc thủng tầng ozon thường xuất phát từ các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

**c.** Sai. Nguyên nhân chính của việc thủng tầng ozon thường xuất phát từ các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

**d.** Sai. Nguyên nhân chính của việc thủng tầng ozon thường xuất phát từ các hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.

### 2.3 Vận dụng

1. Khi nói về biện pháp giải quyết vấn đề môi trường, mỗi phát biểu sau đây là Đúng hay Sai?

**a.** Chấm dứt chạy đua vũ trang.

**b.** Xóa bỏ đói nghèo ở các nước.

**c.** Tăng cường khai thác tài nguyên.

**d.** Chấm dứt tình trạng khủng bố.

#### \* Hướng dẫn giải

**a.** Đúng.

**b.** Đúng.

**c.** Sai. Môi trường sinh thái bị ô nhiễm và suy thoái nghiêm trọng, **nguyên nhân** chủ yếu là do tác động của con người (chiến tranh, hoạt động công nghiệp, khai thác tài nguyên do nghèo đói, phục vụ kinh tế,…)

**d.** Đúng.

## 3. CÂU HỎI TRẢ LỜI NGẮN

### 3.1 Biết

1. Cho các hướng nghiên cứu sau, có bao nhiêu hướng nghiên cứu sinh học phát triển bền vững?

 (1) Tạo ra các loại thuốc mới trong điều trị bệnh.

 (2) Tìm ra các biện pháp mới trong xử lí ô nhiễm môi trường.

 (3) Tìm ra các biện pháp mới trong tạo dựng trải nghiệm thực tế ảo.

 (4) Tạo ra nhiều giống vật nuôi, cây trồng mới thích ứng với biến đổi khí hậu.

Số hướng nghiên cứu sinh học trong tương lai là

#### \* Đáp án: 3

#### \* Hướng dẫn giải: Các hướng nghiên cứu sinh học phát triển bền vững là: (1), (2), (4)

1. Trong 3 hệ: hệ tự nhiên, hệ xã hội, hệ kinh tế; phát triển bền vững là sự kết hợp hài hòa giữa bao nhiêu hệ?

#### \* Đáp án: 3

#### \* Hướng dẫn giải: Phát triển bền vững là sự phát triển luôn giữ được sự kết hợp cân đối, hài hòa trên cả 3 trụ cột phát triển về kinh tế, xã hội và môi trường.

### 3.2 Thông hiểu

1. Có bao nhiêu vai trò của sinh học trong phát triển bền vững môi trường sống dưới đây?

 1. Xây dựng các biện pháp bảo vệ sự đa dạng sinh học.

 2. Xây dựng các mô hình sinh thái để bảo vệ và khôi phục môi trường sống.

 3. Xây dựng các bộ luật để bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên thiên nhiên.

 4. Xây dựng các công trình nghiên cứu về di truyền, tế bào ứng dụng trong nhân giống, bảo toàn nguồn gene quý hiếm của các loài sinh vật có nguy cơ tuyệt chủng.

 5. Xây dựng các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

#### \* Đáp án: 3

#### \* Hướng dẫn giải

Các ý đúng: 1, 2, 4

### 3.3 Vận dụng

1. Người ta tăng năng suất mà không gây ô nhiễm môi trường bằng cách tăng lượng chất chu chuyển trong nội bộ hệ sinh thái. Các phương pháp để tăng lượng chất chu chuyển:

 (1) Tăng cường sử dụng lại các rác thải hữu cơ.

 (2) Tăng cường sử dụng đạm sinh học.

 (3) Tăng cường sử dụng phân bón hóa học.

 (4) Làm giảm sự mất chất dinh dưỡng khỏi hệ sinh thái.

#### \* Đáp án: 3

#### \* Hướng dẫn giải

Các ý đúng: 1, 2, 4Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com